LÀNG NGHỀ ĐIÊU KHẮC BẢO HÀ, ĐỒNG MINH, VĨNH BẢO

TÔ THỊ MIỀN*

Làng nghề Bảo Hà, xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là quê hương của nghề điêu khắc, sơn mài nổi tiếng một thời. Trải qua mấy trăm năm với bao thăng trầm của lịch sử, nghề điêu khắc lúc thịnh đạt, lúc suy, song đến nay vẫn được duy trì và đã trở thành nghề cổ truyền độc đáo của vùng này.

Đến nay, người làng Bảo Hà ai cũng nhớ những câu ca dao:

"Ai qua Vĩnh Lại
Nhớ tới Bảo Hà
Vào chùa xem tượng mới tô
Thăm đền Tổ phụ, thăm từ Linh Lang
Bàn tay khắc gỗ lên vàng"

Để rồi, kể bao câu chuyện với những lời ca tụng về các thế hệ thợ điêu khắc tài hoa đã thổi hồn vào gỗ...

Nghề điêu khắc Bảo Hà có từ bao giờ? Thực ra, chưa ai có câu trả lời chính xác, song theo truyền thuyết thì, nghề này có từ thời hậu Lê do cụ Nguyễn Công Huệ truyền lại.

Chuyện kể rằng: Thuở giặc Minh đô hộ nước ta (1407 - 1427) chúng bắt một số thanh niên trai tráng trong làng đi phục dịch rồi đưa về các quan xưởng ở Trung Quốc, trong số đó có Nguyễn Công Huệ. Đến thời Lê Nhân Tôn (1443 - 1459) Nguyễn Công Huệ được hồi hương. Ông đã đem theo nghề tạc tượng, sơn mài về truyền dạy cho dân làng và được tôn làm Tổ sư của nghề tạc tượng.

Hằng năm, vào ngày rằm tháng 6 (ngày mất của ông) hội của những tay thợ khéo và dân làng Bảo Hà lại sửa lễ ra miếu Cả để chiêm bái, tưởng nhớ đến "Đức tổ sư ta khi nhỏ sống ở Nam, tin sùng Phật đạo, khi lớn sang xứ Bắc học được nghề tạc tượng, giỏi cả tứ linh, tài cao xuất chúng, nghề nghiệp tinh thông, về nước khai sáng nghề nghiệp".

Từ đó đến nay, không thể tính được các thế hệ thợ Bảo Hà đã tạc bao nhiêu pho tượng, ở bao nhiêu địa điểm. Nghe nói, thợ Bảo Hà có mặt ở nhiều nơi trong nước. Hiện tại ở chùa, miếu của làng vẫn còn lưu giữ được gần trăm pho tượng do chính thợ Bảo Hà tạc. Tại miếu Ba Xã nổi tiếng với nhiều pho tượng độc đáo như, tượng ông Tổ nghề Nguyễn Công Huệ (tương truyền do Tô Phú Luật tạc), đạt đến trình độ khái quát cao, là sự hoà nhập của tính ước lệ giữa tượng Phật, tượng Thánh và tượng chân dung. Pho tượng Linh Lang Đại vương - một tác phẩm nổi tiếng biểu hiện tài nghệ kiệt xuất của Nguyễn Công Huệ, từng được truyền tụng với

* PHÒNG VĂN HÓA THÔNG TIN, THỂ THAO HUYỆN VĨNH BẢO

hích Ca niệm hoa (tượng mới của làng Bảo Hà) - Ảnh: C.T.V

bao sự ngưỡng mộ và huyền vi. Tượng được tạc cao bằng người thật, nét mặt đẹp đẽ, khôi ngô, đầu đội mũ, mình mang áo lụa. Chân và tay có nhiều khớp chốt đanh gỗ nên có thể đứng lên ngồi xuống được. Cũng tại đây, còn nhiều tác phẩm điêu khắc mang sắc thái riêng, sinh động mà lại rất gần gũi với đời thường. Đó là những pho tượng mỹ nữ, tượng quan văn, tượng Di Lặc... đều là những tác phẩm điêu khắc giàu sức sống và giàu tính biểu cảm hiện thực.

Còn ở chùa Miễu (một ngôi chùa của làng) được ví như một bảo tàng mỹ thuật thu nhỏ, hiện bảo lưu trên 50 pho tượng đẹp, được thể hiện với trình độ nghệ thuật cao, tiêu biểu từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XX của dòng nghệ thuật điêu khắc Bảo Hà. Đặc sắc nhất, phải kể đến pho Đức ông Cảnh Cừ được tạc trong tư thế ngồi thoải mái. Tượng khoác áo thung dài, mặt xương xương, lưỡng quyền cao, mắt sáng, trán hằn sâu những nếp suy tư. Thần thái lộ rõ vẻ thông minh. Đầu đội mũ giống kiểu của quan Đại Phu thời Minh (Trung Quốc).

Nói về tài năng tạc tượng chân dung của phường Bảo Hà, dân làng truyền tụng rằng: lúc Tô Phú Vượng (học trò của Nguyễn Công Huệ) sắp mất, ông cho con cháu đến bên giường và trăn trối lại rằng: các con muốn xem mặt vua Lê và các quan tứ trụ trong triều thì đến chùa Đông Cao (Ninh Giang - Hải Dương). Tượng Đức Ông không có râu là chân dung vua, còn những tượng xung quanh là bộ mặt của các quan tứ trụ trong triều.

Cùng với các pho tượng, những truyền thuyết trên cho thấy các nghệ nhân ở đây đã như cố gắng lấy mẫu sống ở ngay thời mình để hoá thân vào các pho tượng. Điều đó lý giải vì sao các pho tượng Bảo Hà giàu sức sống hiện thực, được lưu truyền khắp nơi và trở nên nổi tiếng.

Đi sâu vào làng nghề, chiêm ngưỡng tượng thờ, nghe thợ làng kể chuyện, chúng ta mới có dịp khám phá cái hay, cái độc đáo của làng. Đọc những sắc phong được lưu giữ cẩn thận trong các dòng họ Tô, họ Hoàng ta thấy: Vào thế kỷ XVIII, từ những năm 1728 đến 1771, ở Bảo Hà đã liên tiếp có những thợ tạc tượng được triều đình trọng dụng, phong chức tước, bổng lộc cao. Đây quả là những tư liệu rất hiếm thấy, nói về những tài năng kiệt xuất của nghề thủ công, những Kỳ Tài Hầu, Diệu Nghệ Bá được chính quyền nhà Lê phong tặng, ghi nhận những tài năng, tầm vóc uy tín của những nghệ nhân ở đây không chỉ ở trong phường, trong làng xã mà đã đạt tới tầm quốc gia.

Xung quanh chuyện về sắc phong Kỳ Tài Tử (1728) của Tô Phú Vượng, câu chuyện "Hạt gạo thành voi" còn được dân làng ở đây truyền tụng đến ngày nay. Chuyện kể: Vào thế kỷ XVI tiếng đồn về phường tạc tượng Bảo Hà đã lan rộng, vua Lê cho mời Tô Phú Vượng về kinh và giao làm một chiếc ngai cho vua. Khi làm xong, tâm đắc quá, ông ngồi ướm thử. Có kẻ trông

thấy việc này, ông bị tống giam vì tội phạm thượng. Trong ngục tù nhàn rỗi, ông tìm thấy hạt thóc nếp và dùng móng tay tạc thành con voi dâng lên vua. Vua vô cùng kinh ngạc, ra lệnh tha và phong cho ông là Kỳ Tài Tử.

Tiếng lành đồn xa, từ đó nghề tạc tượng của Bảo Hà càng nổi tiếng khắp nơi. Cho đến trước Cách mạng tháng Tám, hơn 1/3 số dân đinh của làng vẫn theo đuổi nghề này. Sau ngày hoà bình lập lại, với chủ trương phục hồi và phát triển các nghề thủ công cổ truyền, được sự quan tâm của Đảng và chính quyền các cấp, làng nghề một lần nữa được khởi sắc, mặt hàng điêu khắc sơn mài của Bảo Hà đã được xuất khẩu sang nhiều nước Đông Âu như một mặt hàng độc đáo có giá trị kinh tế cao.

Vinh dự cho làng nghề, năm 1977, tượng Phật bà 24 tay của ông Đào Văn Đạm đã được chọn đi dự hội chợ Quốc tế tại Lai Xích, Cộng hoà Dân chủ Đức, sản phẩm đạt huy chương vàng và sau đó ông được Bộ Văn hoá tặng bằng "Nghệ nhân điêu khắc quốc gia".

Sau này, do biến động của thị trường xuất khẩu, làng nghề gặp khó khăn, nhiều người chuyển đổi nghề. Từ khi Nghị quyết TW 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa VIII ra đời, sự nghiệp văn hoá được nhà nước và nhân dân quan tâm, cụm di tích lịch sử văn hoá của làng được đầu tư tôn tạo, làng nghề dần được khôi phục. Một dự án lớn về phát triển làng nghề đang chờ được phê chuẩn, lượng khách du lịch đến với Bảo Hà ngày một tăng đang là nguồn động lực lớn thúc đẩy làng nghề phát triển.

Với gần trăm tay thợ lành nghề và lớp thợ trẻ kế cận của Bảo Hà hôm nay đã cho ra đời hàng loạt sản phẩm có giá trị. Không chỉ dừng lại ở tượng Thánh, tượng Phật thuộc cả đề tài cũ và mới mà còn có các đồ thờ tự, tượng mini, hàng sơn mài... vẫn với tích xưa đã làm phong phú sinh động thêm tính cách tượng cổ, làm giàu thêm ý nghĩa của nghệ thuật điêu khắc cổ truyền. Tượng Di Lặc xưa chỉ ngồi một kiểu, nay được cách điệu, dáng gần như nằm ngửa ra, tay dốc ngược bầu rượu, miệng hể hả cười, mắt lim dim như quên mọi sự đời... qua đó, phản ánh cá tính càng thêm sâu sắc. Bên cạnh những pho tượng theo lối cổ truyền là tượng Bác Hồ, tượng anh giải phóng quân, chị phụ nữ đảm đang quê lúa, lại còn những bộ đòn bát cống, những bức hoành phi, câu đối, đại tự, cuốn thư... với đường nét chạm mềm mại có mặt ở khắp nơi, góp phần khôi phục những công trình kiến trúc cổ và làm phong phú thêm kho tàng di sản văn hoá dân tộc. Quang cảnh của làng nay đã đẹp hơn, đường xá vào làng được Nhà nước quan tâm đầu tư mở rộng, nhà xưởng được thành lập... Vào tới đầu làng đã nghe thấy tiếng cưa xẻ, tiếng chạm đục lách cách xen lẫn tiếng nói cười vui vẻ.

Tự hào về quê hương, ai cũng phấn khởi trước sự đổi thay của làng xóm và mong mỏi dự án đầu tư khôi phục làng nghề sớm được thực hiện. Hiện tại, bên cạnh việc kế thừa vốn cổ, chính quyền địa phương hằng năm vẫn hướng con em đi học ở các trường đào tạo nghề, tích cực tham gia các hội chợ quảng bá sản phẩm làng nghề, tạo điều kiện cho mượn địa điểm sản xuất... Vào dịp hội làng, hội thi tay nghề được tổ chức, nhằm khuyến khích, động viên những tay nghề giỏi để phát huy truyền thống, xây dựng quê hương Bảo Hà ngày càng vững bước đi lên.

Cũng xuất phát từ nghề tạc tượng, tạc con rối, môn nghệ thuật múa rối cạn của Bảo Hà đã ra đời và phát triển. Những con rối cạn Bảo Hà được tạc bằng gỗ, sơn son thiếp vàng. Phường rối Bảo Hà nhiều lần tham gia hội diễn múa rối toàn quốc và đặc biệt năm 1972, đã được chọn biểu diễn phục vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Phường đã được thưởng nhiều huy chương vàng, huy chương bạc tại các cuộc liên hoan múa rối toàn quốc và đoạt giải đặc biệt của Quỹ Phát triển Văn hoá Việt Nam - Thuỵ Điển (năm 1994). Những năm gần đây, cùng với làng nghề, Phường rối Bảo Hà đã có những đóng góp đáng kể trong việc thu hút khách du lịch về với Vĩnh Bảo trong tuyến du lịch Đồng Quê của Hải Phòng.

Về với Bảo Hà hôm nay, du khách không chỉ được tham quan làng nghề, thăm cụm di tích lịch sử chùa, miếu Bảo Hà, chiêm ngưỡng những pho tượng độc đáo mà còn được xem múa rối cạn, rối nước, xem thả đèn trời... và thưởng thức những món ăn dân dã, đậm đà hương vị đồng quê để rồi vấn vương với những truyền thuyết và con người nơi đây.

T.T.M